

Số: /KH-SYT

Bình Phước, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng
năm 2025 của ngành Y tế tỉnh Bình Phước.

Thực hiện Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước về việc thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Sở Y tế tỉnh Bình Phước ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng năm 2025 của ngành Y tế tỉnh Bình Phước với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của người khuyết tật, thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Bảo đảm người khuyết tật và người có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ phục hồi chức năng có chất lượng, toàn diện, liên tục và công bằng, giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, góp phần vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể năm 2025:

a) Tăng cường phòng ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện và can thiệp sớm khuyết tật, giảm tỷ lệ khuyết tật trong cộng đồng, đảm bảo trên 85% trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi được sàng lọc phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật; 85% các huyện, thị xã, thành phố triển khai mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

b) Duy trì, củng cố, kiện toàn và phát triển hệ thống mạng lưới cơ sở phục hồi chức năng, đảm bảo 90% cơ sở phục hồi chức năng (gồm: các bệnh viện, Trung tâm y tế có khoa phục hồi chức năng, khoa Y học cổ truyền-Phục hồi chức năng, tổ phục hồi chức năng) được duy trì, củng cố, kiện toàn và đầu tư phát triển.

c) Nâng cao chất lượng dịch vụ kỹ thuật phục hồi chức năng, phấn đấu trên 90% cơ sở khám chữa bệnh có triển khai hoạt động phục hồi chức năng đạt mức chất lượng từ khá trở lên theo tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện của Bộ Y tế; 100%

các bệnh viện, trung tâm y tế cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng đạt chỉ tiêu phát triển chuyên môn kỹ thuật, dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Phát triển nguồn nhân lực phục hồi chức năng đạt tỷ lệ nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực phục hồi chức năng tối thiểu 0,1 người/10.000 dân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI NĂM 2025:

1. Tăng cường công tác phối hợp, thực hiện chính sách pháp luật và đầu tư về phục hồi chức năng:

- Tổ chức triển khai các quy định, chính sách pháp luật về phục hồi chức năng thuộc ngành y tế và các sở, ngành liên quan.

- Tiếp tục đầu tư, bố trí một số giường bệnh theo chức năng chăm sóc người khuyết tật trong hệ thống cơ sở khám, chữa bệnh các cấp và Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

- Rà soát, đầu tư trang thiết bị và cơ sở vật chất cho Khoa Y học cổ truyền- Phục hồi chức năng tại Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh; đầu tư trang thiết bị cho các Tổ phục hồi chức năng đang lồng ghép trong các Khoa Đông y tại các Trung tâm Y tế và các Trạm Y tế đảm bảo đúng quy định.

- Đầu tư trang thiết bị và cơ sở vật chất cho khoa Phục hồi chức năng của Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh theo đúng quy định

2. Tăng cường cung cấp các dịch vụ dự phòng, phát hiện sớm khuyết tật, quản lý, điều trị, chăm sóc người khuyết tật và người bệnh

- Tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, ngừa khuyết tật trước sinh và sơ sinh, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật.

- Phát triển mạng lưới phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và triển khai mô hình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tổ chức phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng cho người khuyết tật là các đối tượng đặc biệt: người có công với cách mạng, nạn nhân chất độc da cam, dioxin, người cao tuổi, người tâm thần và trẻ tự kỉ, người có nhu cầu thụ hưởng về sử dụng dịch vụ phục hồi chức năng.

- củng cố và phát triển Trạm y tế tuyến xã đảm bảo cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý sức khỏe người khuyết tật kết nối với hệ thống thông tin quản lý sức khỏe cá nhân; ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và cung ứng dụng cụ phục hồi chức năng.

- Thực hiện phục hồi chức năng tại nhà cho người khuyết tật, theo dõi định kỳ, hướng dẫn phục hồi chức năng cho người khuyết tật, đánh giá sự tiến bộ của người khuyết tật, tư vấn và tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật được tiếp cận với các dịch vụ y tế giáo dục, lao động và các hoạt động xã hội khác;

- Triển khai chương trình phát hiện sớm, can thiệp sớm và phục hồi chức năng đối với người khuyết tật dựa vào cộng đồng, đặc biệt là tuyến cơ sở về các kỹ năng phát hiện sớm, can thiệp sớm.

- Lập hồ sơ theo dõi, quản lý sức khỏe người khuyết tật tại các Trạm y tế xã, phường, thị trấn và thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người khuyết tật tại nơi

cư trú.

3. Sử dụng kỹ thuật vận động trị liệu, vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu, tâm lý trị liệu, chỉnh hình, thiết bị y tế, dụng cụ phục hồi chức năng và các biện pháp can thiệp khác

- Phát triển chuyên môn kỹ thuật, tăng cường ứng dụng phương pháp mới, kỹ thuật mới, chuyên sâu qua việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kỹ thuật mới hàng năm tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập; phối hợp điều trị, chuyển tuyến trong lĩnh vực phục hồi chức năng; thực hiện các chương trình, đề án, dự án về phục hồi chức năng.

- Tập huấn kiến thức cơ bản về phục hồi chức năng cho các cán bộ y tế phụ trách công tác phục hồi chức năng tại các trạm y tế tuyến xã. Tập huấn cho mạng lưới nhân viên y tế dân số, y tế thôn, bản, y tế trường học, giáo viên mầm non về phát hiện can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật về vận động, tự kỷ, chậm phát triển về trí tuệ. Phấn đấu đạt tỷ lệ nhân viên y tế làm việc trong lĩnh vực phục hồi chức năng tăng tối thiểu 0,1 người/10.000 dân. Từng bước chuyển giao kiến thức, kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng đến với người khuyết tật, gia đình và cộng đồng.

- Chủ động cử cán bộ đi đào tạo các chức danh chuyên môn tại các cơ sở tuyến trên về phục hồi chức năng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng, cấp chứng chỉ hành nghề và bổ sung phạm vi hành nghề phục hồi chức năng cho cán bộ y tế đã qua đào tạo để đáp ứng nhu cầu cho các cơ sở khám chữa bệnh; tăng cường công tác đào tạo theo quy định để đảm bảo nhân lực về phục hồi chức năng; tiếp tục đào tạo chuyên sâu sau đại học tại các cơ sở y tế trên cả nước, cử cán bộ đào tạo lại, đào tạo liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phục hồi chức năng trong tỉnh, đặc biệt về vật lý trị liệu, hoạt động trị liệu, ngôn ngữ trị liệu.

- Tổ chức tập huấn về phục hồi chức năng đối với từng loại bệnh cho các bác sĩ, kỹ thuật viên, điều dưỡng tại tuyến tỉnh và Trung tâm y tế tuyến huyện nhằm tăng cường năng lực chuyên môn đối với cán bộ thuộc chuyên ngành phục hồi chức năng;

- Đào tạo bồi dưỡng kiến thức cơ bản về phục hồi chức năng cho các cán bộ y tế phụ trách công tác phục hồi chức năng tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật; tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật hoà nhập cộng đồng.

- Tập huấn, đào tạo cho nhân viên y tế thôn, ấp cộng tác viên, nhân viên công tác xã hội, cán bộ y tế trường học, giáo viên nhà trẻ và mẫu giáo tại địa phương về phát hiện sớm và can thiệp sớm cho trẻ em khuyết tật;

4. Tư vấn cho người bệnh và gia đình người bệnh về phục hồi chức năng, tâm lý, giáo dục, hướng nghiệp và hòa nhập cộng đồng

- Tổ chức tuyên truyền pháp luật cho người bệnh và gia đình người bệnh về phục hồi chức năng, tâm lý, giáo dục, hướng nghiệp và hòa nhập cộng đồng và những chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật;

- Các khoa Phục hồi chức năng, Tổ phục hồi chức năng phối hợp chặt chẽ với các khoa lâm sàng để tiến hành tư vấn phục hồi chức năng cho người bệnh ngay từ giai đoạn sau cấp cứu và trong quá trình nằm viện; ứng dụng các kỹ thuật phục hồi chức năng, kết hợp phục hồi chức năng với y học cổ truyền đáp ứng yêu cầu về phục hồi chức năng ngày càng cao của người bệnh và người khuyết tật.

- Triển khai các hoạt động tư vấn, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng theo nhu cầu của người khuyết tật.

5. Tuyên truyền phòng ngừa khuyết tật, bệnh tật

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; phát hành các tài liệu tuyên truyền như tờ rơi, áp phích; tổ chức truyền thông trực tiếp, thông qua các cuộc họp, hội nghị về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo của tỉnh về bảo vệ, chăm sóc trợ giúp người khuyết tật; các biện pháp phòng ngừa để giảm thiểu khuyết tật bẩm sinh, do tai nạn thương tích và do các nguy cơ khác gây ra; phòng, chống phân biệt đối xử đối với người khuyết tật.

- Xây dựng và cung cấp các chương trình, tài liệu truyền thông về phục hồi chức năng; đa dạng hóa phương thức, cách thức trên các kênh truyền thông.

- Nêu gương, biểu dương những tập thể, cá nhân tích cực trong công tác bảo trợ người khuyết tật; người khuyết tật tiêu biểu vươn lên trong cuộc sống.

6. Công tác chỉ đạo tuyển

a) Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh tăng cường công tác chỉ đạo tuyển, chuyển giao kỹ thuật phục hồi chức năng và đào tạo cán bộ cho tuyển huyện, tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ y tế có chất lượng cao, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe;

b) Phân công Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh làm đầu mối, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển phục hồi chức năng và công tác chỉ đạo tuyển trên toàn tỉnh trong lĩnh vực khám, chữa bệnh chuyên ngành phục hồi chức năng, cụ thể như sau:

- Tiếp nhận sự chỉ đạo và giám sát của đơn vị tuyển trên về chuyên môn nghiệp vụ trong các hoạt động chỉ đạo tuyển công tác khám, chữa bệnh.

- Xây dựng kế hoạch đề nghị đơn vị chỉ đạo tuyển trên hỗ trợ đào tạo cán bộ, đăng ký nhu cầu chuyển giao các quy trình kỹ thuật.

- Chuẩn bị đầy đủ về nhân sự, trang thiết bị, vật tư cần thiết khi tiếp nhận chuyển giao quy trình kỹ thuật từ đơn vị chỉ đạo tuyển trên.

- Hợp tác với đơn vị chỉ đạo tuyển trên khi tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật tại đơn vị mình.

7. Công tác quản lý bệnh viện

- Đổi mới cơ chế quản lý bệnh viện phù hợp với đặc thù về phục hồi chức năng.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong việc cung cấp các dịch vụ phục hồi chức năng, đa dạng hóa các nguồn đầu tư theo đúng các quy định.

- Cập nhật dữ liệu lên Hệ thống Quản lý sức khỏe và Phục hồi chức năng Người khuyết tật theo quy định.

8. Hợp tác với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài tỉnh

- Vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm, các tổ chức từ thiện, tổ chức

phi Chính phủ tham gia các đợt khám chữa bệnh phục hồi chức năng, phẫu thuật tim, lắp tay chân giả ... cho người nghèo, người khuyết tật.

- Phối hợp với các Hội (Hội Đông y; Hội Bảo trợ người khuyết tật, trẻ em mồ côi và bệnh nhân nghèo; Hội Người mù; Hội Người cao tuổi, Hội Nạn nhân chất độc da cam ...), các cơ quan, đoàn thể trong tỉnh trong việc tham gia công tác phục hồi chức năng.

IV. KINH PHÍ

1. Nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Nguồn do quỹ bảo hiểm y tế chi trả.

3. Nguồn xã hội hóa.

4. Nguồn hợp pháp khác

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế: Chủ trì, tham mưu xây dựng Kế hoạch, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng năm.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính:

Trên cơ sở đề xuất của Bệnh viện đa khoa tỉnh, Bệnh viện Y học cổ truyền, Phòng Kế hoạch – Tài chính tổng hợp dự toán đề nghị Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng năm, thanh, quyết toán đúng quy định.

3. Văn phòng Sở:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp thực hiện các nội dung liên quan.

4. Bệnh viện đa khoa tỉnh: tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật phục hồi chức năng và đào tạo cán bộ cho tuyến huyện, tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ y tế có chất lượng cao, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe.

5. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh:

- Tăng cường công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật phục hồi chức năng và đào tạo cán bộ cho tuyến huyện, tạo điều kiện để mọi người dân được tiếp cận và thụ hưởng dịch vụ y tế có chất lượng cao, góp phần thực hiện công bằng trong chăm sóc sức khỏe.

- Làm đầu mối, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về phát triển phục hồi chức năng và công tác chỉ đạo tuyến trên toàn tỉnh trong lĩnh vực khám, chữa bệnh chuyên ngành phục hồi chức năng, cụ thể như sau:

+ Tiếp nhận sự chỉ đạo và giám sát của đơn vị tuyến trên về chuyên môn nghiệp vụ trong các hoạt động chỉ đạo tuyến công tác khám, chữa bệnh.

+ Xây dựng kế hoạch đề nghị đơn vị chỉ đạo tuyến trên hỗ trợ đào tạo cán bộ, đăng ký nhu cầu chuyển giao các quy trình kỹ thuật.

+ Chuẩn bị đầy đủ về nhân sự, trang thiết bị, vật tư cần thiết khi tiếp nhận chuyển giao quy trình kỹ thuật từ đơn vị chỉ đạo tuyến trên.

+ Hợp tác với đơn vị chỉ đạo tuyến trên khi tiến hành kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật tại đơn vị mình

6. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố: Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng năm 2025 của đơn vị; Kế hoạch thực hiện công tác chỉ đạo tuyến, thực hiện Quyết định số 1816/QĐ-BYT ngày 26/5/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “ Cử cán bộ chuyên môn luân phiên từ bệnh viện tuyến trên về hỗ trợ các bệnh viện tuyến dưới nhằm nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh” để triển khai việc chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng cho tuyến dưới theo chương trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Dự toán kinh phí trình cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; Đề xuất kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển hệ thống phục hồi chức năng năm 2025 của ngành Y tế tỉnh Bình Phước. Sở Y tế yêu cầu các đơn vị y tế trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch; định kỳ (trước ngày 15/11 hằng năm) hoặc đột xuất, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (báo cáo);
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh;
- Giám đốc Sở Y tế;
- Các Phó Giám đốc Sở Y tế;
- Các Phòng chức năng SYT;
- Website SYT;
- Lưu:, VT – NV (P)

GIÁM ĐỐC

PHỤ LỤC

Báo cáo số liệu công tác Phục hồi chức năng

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày tháng 01 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Bình Phước)

TT	Nội dung	Số lượng
I	Tổ chức hệ thống PHCN	
A	Sở Y tế	
1	Số lượng cán bộ phụ trách công tác Phục hồi chức năng ở Sở Y tế	
	Cán bộ phụ trách PHCN ở Sở Y tế được đào tạo các khóa tập huấn về phục hồi chức năng	
2	Đơn vị được giao làm đầu mối chỉ đạo tuyến về PHCN và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng (PHCN DVCD)	
B	Các Bệnh viện tuyến tỉnh	
3	Có khoa PHCN ở các BVĐK và chuyên khoa tuyến tỉnh	
	Số Bệnh viện Đa khoa có khoa PHCN	
	Số Bệnh viện chuyên khoa có khoa PHCN	

C	Các Bệnh viện tuyến huyện/TTYT		
4	Có khoa PHCN, đơn vị PHCN ở các BVĐK/TTYT tuyến huyện		
5	Có cán bộ làm công tác PHCN trong khoa YHCT ở tất cả các BVĐK/TTYT tuyến huyện		
6	Có cán bộ chuyên trách PHCNDVCD ở các TTYT		
7	Cán bộ chuyên trách PHCNDVCD ở các TTYT được đào tạo/tập huấn về PHCNDVCD		
D	Trạm Y tế xã/phường		
8	Có cán bộ được phân công theo dõi công tác PHCN và người khuyết tật.		
9	Cán bộ được phân công theo dõi công tác PHCN và người khuyết tật được đào tạo về PHCN.		
E	Bệnh viện ngoài công lập		
10	Chuyên khoa		
	<i>Có khoa PHCN</i>		
	<i>Có bộ phận PHCN ghép với các khoa khác</i>		
11	Đa khoa		
	<i>Có khoa PHCN</i>		
	<i>Có bộ phận PHCN ghép với các khoa khác</i>		
II	Kế hoạch phát triển công tác PHCN và PHCNDVCD và công tác chỉ đạo điều hành của các đơn vị		
1	Có xây dựng kế hoạch cả giai đoạn		
2	Có xây dựng kế hoạch hàng năm		
3	Triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch		
4	Kết quả thực hiện kế hoạch		
5	Văn bản chỉ đạo điều hành của đơn vị		
III	Phát triển nhân lực PHCN		
1	Bác sĩ		
1.1	Tuyên tỉnh có nhân lực trình độ: <i>GS - PGS:</i> <i>Tiến sỹ/BSCKII về PHCN</i> <i>Ths hoặc BSCKI về PHCN:</i> <i>BS học các khóa đào tạo cơ bản về PHCN:</i> <i>Lãnh đạo khoa PHCN phải là BS PHCN:</i>		
	Tuyên huyện có nhân lực trình độ: <i>GS - PGS:</i> <i>Tiến sỹ/BSCKII về PHCN</i> <i>Ths hoặc BSCKI về PHCN:</i> <i>BS học các khóa đào tạo cơ bản về PHCN:</i>		
	1.2		
	1.3	Tuyên xã có nhân lực trình độ: <i>BS học các khóa đào tạo cơ bản về PHCN</i>	
	2	KTV	
2.1	Tuyên tỉnh có nhân lực trình độ: - <i>KTV sau đại học chuyên ngành về PHCN:</i> - <i>KTV đại học chuyên ngành về PHCN:</i>		

	- KTV về PHCN (Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị	
2.2	Tuyên huyện có nhân lực trình độ: - KTV đại học chuyên ngành về PHCN: - KTV về PHCN (Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị	
2.3	Tuyên xã có nhân lực trình độ: - KTV đại học chuyên ngành về PHCN - KTV về PHCN (Vật lý trị liệu, Hoạt động trị liệu, Ngôn ngữ trị liệu...): Có KTV được học cơ bản về PHCN:	
IV	Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	
1	Triển khai PHCNDVCD và phạm vi triển khai Số xã, phường đã triển khai Số xã, phường chưa triển khai	
2	Thành lập Ban điều hành/Ban chỉ đạo PHCNDVCD các cấp - Cấp Tỉnh: Có thành lập, hoạt động và chỉ đạo thường xuyên Có thành lập nhưng hoạt động và chỉ đạo không thường xuyên Không có - Cấp Huyện/thị xã/thành phố Số Huyện/thị/thành phố thành lập, hoạt động và chỉ đạo thường xuyên Số Huyện/thị/thành phố thành lập nhưng hoạt động và chỉ đạo không thường xuyên Không có - Cấp xã/phường/thị trấn Số xã/phường/thị trấn thành lập, hoạt động và chỉ đạo thường xuyên Số xã/phường/thị trấn thành lập nhưng hoạt động và chỉ đạo không thường xuyên Không có	
3	Bổ trí kinh phí địa phương cho hoạt động PHCNDVCD hàng năm (có số liệu tổng ngân sách) - Có bố trí kinh phí địa phương cho hoạt động và giải ngân - Không bố trí kinh phí - Không lập kế hoạch xin phê duyệt kinh phí	
4	Quản lý và chăm sóc sức khỏe người khuyết tật tại cộng đồng.	
4.1	Lập hồ sơ quản lý sức khỏe NKT (cả hồ sơ giấy và điện tử) Tỷ lệ người khuyết tật được lập hồ sơ quản lý sức khỏe NKT	
4.2	Người khuyết tật được thăm khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 năm/lần. Tỷ lệ người khuyết tật được thăm khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 năm/lần theo vùng - Vùng 3:	

	- Vùng 2:	
	- Vùng 1:	
4.3	Tỷ lệ người khuyết tật được chỉ định các dịch vụ phục hồi chức năng	
	Phòng ngừa khuyết tật	
	<i>Tỷ lệ các trường hợp được giám sát để phát hiện sớm những khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh</i>	
5	<i>Tỷ lệ các trường hợp được tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản</i> <i>Tỷ lệ các trường hợp được tuyên truyền, tư vấn và phòng ngừa tai nạn thương tích, các khuyết tật mắc phải</i>	
6	Phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ em khuyết tật	
6.1	Tỷ lệ trẻ em sơ sinh đến 6 tuổi sàng lọc phát hiện sớm khuyết tật/tổng số trẻ từ 0-6 tuổi	
6.2	Tỷ lệ trẻ em khuyết tật (sơ sinh đến 6 tuổi) được can thiệp sớm khuyết tật/tổng số trẻ từ 0-6 tuổi	
	Phục hồi chức năng người khuyết tật tại cộng đồng	
	<i>Tỷ lệ người khuyết tật được tập luyện tại trạm y tế xã hoặc tại nhà:</i>	
7	<i>Tỷ lệ NKT và gia đình NKT được hướng dẫn tập luyện tại nhà và định kỳ kiểm tra, hướng dẫn tại nhà:</i>	
V	Người khuyết tật tiếp cận với công trình công cộng và dịch vụ y tế	
1	Tỷ lệ các Bệnh viện có bố trí lối đi cho người đi xe lăn, có tay vịn cầu thang, toilet phục vụ người khuyết tật	
2	Tỷ lệ các Bệnh viện có sẵn xe lăn tại khu vực phòng cấp cứu, khu khám bệnh	
3	Tỷ lệ các Bệnh viện bố trí đường đi có vạch nổi hoặc có người dẫn đường, hướng dẫn người khuyết tật mù	
4	Tỷ lệ các Bệnh viện bố trí cán bộ được đào tạo về ngôn ngữ ký hiệu hoặc hợp đồng với đơn vị cung cấp nhân lực ngôn ngữ ký hiệu đối với người khuyết tật câm điếc	
5	Tỷ lệ các Bệnh viện có trang thiết bị, dụng cụ tập luyện cho người bệnh và người khuyết tật	
VI	Thông tin, báo cáo	
1	Tỷ lệ các đơn vị trực thuộc báo cáo kịp thời, đầy đủ nội dung theo định kỳ và theo yêu cầu	
2	Tỷ lệ các đơn vị trực thuộc có báo cáo nhưng chưa kịp thời, chưa đầy đủ theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý	
3	Tỷ lệ các đơn vị trực thuộc không báo cáo	
VII	Giám sát, hỗ trợ	
1	Có xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát	
2	Triển khai kiểm tra, giám sát theo đúng tiến độ	
3	Có Quyết định thành lập đoàn kiểm tra, giám sát	

